

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 13/2022/QĐCNHGT-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

T, ngày 11 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Đinh Minh H và anh Hồ Sỹ D;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Dân sự về “*Tranh chấp hợp đồng vay tái sản*” đề ngày 31 tháng 5 năm 2022 của anh Đinh Minh H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 6 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. *Người khởi kiện:* **Anh Đinh Minh H**, sinh năm 1988

Địa chỉ: khu G, xã Đ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;

2. *Người Bị kiện:* **Anh Hồ Sỹ D**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: khu 9, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

+ Giấy biên nhận ngày 1/1/2021 (bản chính);

+ Giấy vay nợ ngày 25/1/2021 (bản chính).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Ngày 25/01/2021, anh Hồ Sỹ D đã vay của anh Đinh Minh H số tiền 177.000.000 đồng (một trăm bảy mươi bảy triệu đồng). Hai bên thỏa thuận lãi suất 1%/1 tháng. Thời hạn trả là ngày 30/4/2022.

- Anh D thỏa thuận có trách nhiệm trả cho anh H toàn bộ số tiền còn nợ là 177.000.000đ (một trăm bảy mươi bảy triệu đồng).

- Anh H không yêu cầu anh D phải trả tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn.

- Về thời hạn trả: Anh H và anh D thống nhất thỏa thuận anh D có trách nhiệm trả cho anh H vào 03 lần như sau:

Lần 1: Ngày 17/7/2022, anh D trả cho anh H số tiền 20.000.000đ;

Lần 2: Ngày 17/8/2022, anh D trả cho anh H số tiền 20.000.000đ;

Lần 3: Ngày 30/01/2023, anh D trả cho anh H số tiền 137.000.000đ.

- Trong trường hợp đến hạn trả nợ của từng lần, anh D chưa trả được nợ cho anh H, thì anh D còn phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả đến khi anh D thực hiện xong toàn bộ các nghĩa vụ liên quan đến trả nợ gốc cho anh H. Mức lãi suất phát sinh do chậm trả được hai bên thống nhất là 1%/1 tháng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Mai

